

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Công ty TNHH Đ; Địa chỉ: B, ngách D ngõ G Cầu G, phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Bà Lương Huyền C – Giám đốc; Tổ chức nhận ủy quyền: Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển Thành phố H (H1); Địa chỉ: B Bis N, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T – Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Ngọc V – Giám đốc Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H, chi nhánh Q. Ông Trần Ngọc V ủy quyền lại cho ông Nguyễn Đoàn Hoàng V1 – Chuyên viên quan hệ khách hàng cá nhân Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển Thành phố H, chi nhánh Q.

* Bị đơn:

- Anh Huỳnh Công S, sinh năm 1991; Địa chỉ: KDC B, TDP A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

- Chị Huỳnh Khánh H, sinh năm 1994. Địa chỉ: KDC B, TDP A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Huỳnh Công S và chị Huỳnh Khánh H công nhận có nợ và chịu trách nhiệm trả cho Công ty Đ, tính đến ngày 21/01/2025 với số tiền nợ gốc 1.044.087.999 đồng (Một tỷ, không trăm bốn mươi bốn triệu, không trăm tám mươi bảy ngàn, chín trăm chín mươi chín đồng); tiền lãi trong hạn là 11.515.823

đồng (Mười một triệu, năm trăm mười năm ngàn, tám trăm hai mươi ba ngàn); tiền lãi quá hạn là 274.407.395 đồng (Hai trăm bảy mươi tư triệu, bốn trăm lẻ bảy ngàn, ba trăm chín mươi lăm ngàn). Tổng cộng cả gốc và lãi là 1.330.011.217 đồng (Một tỷ, ba trăm ba mươi triệu, không trăm mười một ngàn, hai trăm mười bảy đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 21/01/2025 anh Huỳnh Công S và chị Huỳnh Khánh H còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 23734/22MB/HĐTD ngày 07/9/2022 và phụ lục hợp đồng tín dụng số 23734/22MB/HĐTD/PL01 ngày 23/9/2022 cho đến ngày thanh toán dứt điểm nợ vay.

- Trường hợp anh Huỳnh Công S và chị Huỳnh Khánh H không trả được hết nợ cho Công ty Đầu tư Kinh doanh HCD thì Công ty Đ có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ, theo hợp đồng thế chấp số 23485/22MB/HĐBĐ ngày 23/9/2022, tài sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 85, tờ bản đồ số 26 tại xã T, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DE 284356 và hợp đồng thế chấp số 23734/22MB/HĐBĐ ngày 07/9/2022 tài sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 86, tờ bản đồ số 26 tại xã T, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DE 284357 được Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 21/01/2025.

- Trường hợp số tiền thu hồi từ phát mãi tài sản bảo đảm không đủ trả nợ thì yêu cầu anh Huỳnh Công S và chị Huỳnh Khánh H tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty Đ.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

Anh Huỳnh Công S và chị Huỳnh Khánh H tự nguyện chịu 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Anh Huỳnh Công S và chị Huỳnh Khánh H có trách nhiệm hoàn trả cho Công ty Đ số tiền xem xét, thẩm định tại chỗ đã nộp tạm ứng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Anh Huỳnh Công S và chị Huỳnh Khánh H tự nguyện chịu 25.950.168 đồng (Hai mươi lăm triệu, chín trăm năm mươi ngàn, một trăm sáu mươi tám đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn trả cho Công ty Đ số tiền 25.318.890 đồng (Hai mươi lăm triệu, ba trăm mười tám ngàn, tám trăm chín mươi đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001114 ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Bồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Bồng;
- Chi cục THADS huyện Trà Bồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thượng Trọng Ký